

MẪU SỐ 02: DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC, CỔ ĐÔNG CHIẾN LƯỢC, CỔ ĐÔNG LỚN VÀ CỔ PHIẾU QUỸ
FORM NO. 02: LIST OF STATE SHAREHOLDERS, STRATEGIC SHAREHOLDERS, MAJOR SHAREHOLDERS AND TREASURY SHARES

Tên Công ty/Name Company

CTCP Vận tải và Thuê tàu

Transport And Chartering Corporation

Mã chứng khoán/Stock code

VFR

Ngày chốt danh sách sở hữu/Ownership closing date

31/12/2025

STT No.	Tên cá nhân/tổ chức Name of individual/organization (người đại diện) (representative)	Phân loại cổ đông Shareholder classification				Số CMND/Số ĐKKD ID number/ Business registration number	Ngày cấp Date of issue	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Số lượng CP nắm giữ Number of shares held	Tỷ lệ CP nắm giữ (%) percentage of shares held (%)	Ghi chú Note
		Cổ đông nhà nước State shareholder	Cổ đông chiến lược Strategic shareholder	Cổ đông lớn Major shareholder	Cổ phiếu quỹ Treasury stock						
A01	A02	A03	A04	A05	A06	A07	A08	A09	A10	A11	A12
1	Công ty CP thương mại và dịch vụ du lịch Ba Đình Ba Dinh Tourism Trading and Service Joint Stock Company	Không	Không	Có	Không	0100305541	13-03-00		2,915,800	19.44	
2	Vũ Thị Hạnh	Không	Không	Có	Không	001177021894	13-03-07		2,503,819	16.69	
3	Công ty TNHH MTV Thương mại và Đầu tư Hưng Phú Hung Phu Trading and Investment Company Limited	Không	Không	Có	Không	0103203107	22-12-08		2,086,516	13.91	
4	Công ty TNHH TM và ĐT Hòa An Hoa An Trading and Investment Company Limited	Không	Không	Có	Không	0101788524	13-10-10		1,966,300	13.11	
5	Nguyễn Thị Thanh	Không	Không	Có	Không	034187023362	05-01-10		1,877,865	12.52	

6	Vũ Thị Kim Thanh	Không	Không	Có	Không	019174000483	19-01-06		1,506,900	10.05	
	Tổng									85.72	

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Người được UQ CBTT
Legal representative/Person authorized to disclose information

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu-nếu là tổ chức)
(Signature, full name, position, and seal)



KHUÊ THỊ QUỲNH LÂM